



ĐỊNH TOÁN CHI ĐÀU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 24/12/2020)

Đơn vị: 1000 đồng

Dự toán năm 2021

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2020	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2030	Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân					Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp, nguồn khác
TỔNG SỐ		86.019.220	-	19.702.073	14.854.411	33.659.000	-	32.839.000	820
Sửa chữa mái các dãy nhà chợ Bông Sơn	2016	1.109.298		1.066.920	1.054.174	62.800		62.800	
Mở rộng Nghĩa trang nhân dân thị trấn	2016	3.655.936		1.609.713	1.509.734	63.000		63.000	
Sửa chữa Nghĩa trang Liệt sĩ Bông Sơn	2017	1.141.382		1.036.581	1.012.640	124.000		124.000	
Dường BTXM tuyến từ nhà ông Sơn đến nhà ông Bồng	2017	935.807		890.198	849.087	41.200		41.200	
Khắc phục sạt lở đê Bông Sơn 2018	2018	234.243		213.794	198.797	15.000		15.000	
Dường BTXM Khối Thiết Định Bắc từ bảng tin Hải Sơn đến dốc ông Lữ	2018	641.057		610.355	582.860	20.000		20.000	
Dường BTXM Khối 5 tuyến từ nhà ông Kha đến nhà ông Còn	2018	733.781		705.030	663.002	30.000		30.000	
Dường BTXM Khối Liêm Bình từ Cầu Liêm Bình đến trường Hòa Mĩ 2	2019	500.734		333.092	370.609	21.000		21.000	
Dường dọc kênh Lại Giang từ đầu mối đập Lại Giang đến đường QL1A	2018	1.851.424		1.561.385	1.503.178	96.500		96.500	
Lát đá vỉa hè đường Biên Cương (đoạn từ đường Hai Bà Trưng đến đường Lê Lợi)	2018	1.356.656		1.017.901	861.724	143.400		143.400	

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyet			Giá trị thực hiện đến 31/12/2020	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2030	Dự toán năm 2021				
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân	Tổng số			Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn			
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn do góp, ngu khác		
Hệ thống thoát nước khu dân cư Khối 5 và Khối Liêm Bình	2018	306.104			277.736	255.917	21.900		21.900		
Đường cấp phối Khối Thiết Định Bắc tuyến từ dốc ông Lữ đến ngã 3 đường bê tông ông Sơn - ông Bồng	2019	329.137			260.529	219.752	160.600		160.600		
Đường BTXM Khối Thiết Định Bắc tuyến từ dốc ông Lữ đến ngã 3 đường bê tông ông Sơn - ông Bồng	2019	172.787			163.085	152.637	10.500		10.500		
Nâng cấp, sửa chữa nghĩa trang liệt sĩ	2019	253.716			232.879	-	133.000		133.000		
Sửa chữa, mua sắm trang thiết bị bộ phận một cửa	2019	198.873			193.902	167.000	27.000		27.000		
Đường BTXM Khối 3 tuyến từ nhà ông Quán đến nhà ông Năm	2019	99.543			93.141	83.153	70.000		70.000		
Xây dựng hệ thống đèn hoa trang trí và chỉnh trang đô thị các tuyến đường trên địa bàn thị trấn	2019	650.716			633.018	546.892	86.200		86.200		
Đường BTXM Khối Thiết Định Bắc tuyến từ nhà bà Nghi đến nhà ông Bằng	2019	502.649			498.408	470.333	28.100		28.100		
Đường BTXM Khối Trung Lương tuyến từ nhà bà Trinh đến nhà ông Giũ	2019	200.879			168.263	148.078	20.200		20.200		
Đường BTXM Khối 5 tuyến từ nhà ông Châu đến nhà ông Hối	2019	185.503			175.086	149.355	25.800		25.800		
Xây dựng tuyến đường kiểu mẫu trên địa bàn thị trấn Bồng Sơn (giai đoạn 2)	2019	597.028			445.815	431.163	14.700		14.700		
Đường BTXM Khối Thiết Định Nam tuyến từ giáp đường Cụm công nghiệp đến ngã 5 chân đá Trãi	2019	133.356			125.828	40.643	92.100		92.100		
Bê tông kênh mương nội đồng từ cửa lấy nước Hồ Lòng Bong đến đập Eo Bồng	2019	786.793			731.748	716.478	219.000		219.000		
Kênh chính Trạm bơm Cầu Voi từ ruộng ông Hùng đến ruộng bà Bay	2019	384.244			357.032	346.234	95.000		95.000		

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2020	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2030	Dự toán năm 2021			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đối góp, nguồn khác
Đường BTXM Khối 2 (Hàng mục: Tuyển từ giáp nhà bà Đình đến giáp đường Nam chợ; Tuyển từ nhà bà Phúc đến nhà ông Duy; Tuyển từ nhà ông Thuận đến nhà ông Sơn)	2019	286.740		128.376	119.527	31.900		31.900	
Đường BTXM Khối Liêm Bình (Hàng mục: Tuyển từ nhà ông Tùng đến nhà ông Thành; Tuyển từ nhà ông Đồng đến nhà ông Tuấn)	2019	131.515		123.536	31.091	92.500		92.500	
Đường BTXM Khối 4 tuyển từ nhà ông Thuận đến nhà bà Hay và nhà ông Ngà	2019	102.149		96.382	23.352	73.100		73.100	
Đường BTXM Khối 4 tuyển từ nhà bà Tâm đến nhà ông Lữ và tuyển từ nhà bà Mân đến nhà ông Hồng	2019	153.742		145.075	128.103	107.000		107.000	
Đường BTXM Khối 4 tuyển từ nhà bà Truyen đến nhà ông Tích	2019	49.367		45.137	42.966	2.200		2.200	
Đường BTXM Khối Liêm Bình từ nhà bà Truyen đến nhà ông Tích	2019	302.408		285.115	195.360	90.000		90.000	
Đường BTXM Khối 5 tuyển từ nhà ông Chi đến nhà ông Hùng, từ nhà ông Mùi đến Miếu Chòm và từ nhà ông Giao đến nhà bà Mai	2019	480.065		390.715	369.676	21.100		21.100	
Đường BTXM Khối 6 (Hàng mục: Tuyển từ nhà ông Thanh đến nhà ông Sơn; tuyển từ nhà ông Lang đến nhà ông Cát)	2019	87.227		32.396	30.778	24.300		24.300	
Đường BTXM Khối 1 (Hàng mục: Tuyển từ nhà ông Thái đến nhà ông Đô; Tuyển từ nhà ông Tổng đến nhà bà Xuân)	2019	178.454		169.952	24.990	125.200		125.200	
Đường BTXM Khối 6 (Hàng mục: Tuyển từ nhà ông Đô đến nhà ông Dũng; tuyển từ nhà ông Nhựt đến nhà ông Dũng)	2019	76.909		73.244	24.834	55.100		55.100	
Đường BTXM Khối Hai Bà Trưng, thị trấn Bồng Sơn	2018 -2020	7.442.751		2.650.004	1.407.863	1.000.000		1.000.000	
Đường BTXM Khối Thiết Định Bắc từ đường Tây Tĩnh đến nhà ông Hà	2019 -2020	831.126		791.527	31.575	500.000		500.000	
Đường cấp, cải tạo đường dây 0,4KV chợ	2019 -2020	216.277		205.978	40.856	100.000		100.000	

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt			Giá trị thực hiện đến 31/12/2020	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2030	Dự toán năm 2021			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân	Tổng số			Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn		
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đ góp, ngu khác	
Sửa chữa các Trụ sở Khối	2019 - 2020	1.221.449			1.163.197	50.000	1.000.000	1.000.000		
Di dời hệ thống điện Khu dân cư đường Hai Bà Trưng, Khu phố 5, phường Bồng Sơn	2019 - 2020	797.043					759.000	759.000		
Sửa chữa, nâng cấp đường BTXM khối Thiết Định Bắc tuyến từ nhà ông Hùng đến nhà ông Huân	2020	129.486					123.500	123.500		
Tu sửa giao thông các khối năm 2020	2020	162.332					162.500	162.500		
Đường BTXM Khối Phụ Đức tuyến từ nhà ông Thành đến nhà ông Thích	2020	178.579					120.000	120.000		
Hoa viên đường Quốc lộ 1A đoạn trước công ty TNHH May Vinatex Bồng Sơn	2020	883.212					400.000	400.000		
Xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên các tuyến đường Tỉnh	2020	21.159					-	-		
GPMB để xây dựng công trình các khu dân cư năm 2020 trên địa bàn phường Bồng Sơn	2020	17.612					18.000	18.000		
Đường BTXM khối 1; hạng mục: Tuyến từ nhà ông Nguyễn Hữu Thanh đến nhà ông Trương Phương (loại B, dài 160m);	2020-2021	280.778					190.000	190.000		
Đường BTXM khối 5 từ nhà ông Phát đến nhà ông Lan (loại D)	2020-2021	22.457					21.600	1.600	20	
Đường BTXM khối 5 tuyến từ đường Trần Hưng Đạo đến nhà ông An, dài 130m, loại B	2020-2021	117.586					89.000	89.000		
Đường BTXM khối 5 tuyến từ nhà ông Hòa đến nhà ông Thuông – ông Thuận, Loại B	2020-2021	368.298					200.000	200.000		
BTXM mở rộng đường khối 2 tuyến từ nhà bà Đình đến giáp đường Nam chợ	2020-2021	-					40.000	40.000		
Xây dựng các bể thu gom rác bao bì thuốc bảo vệ thực vật và hấp đãi công tưới nước ruộng	2020 -2021	104.983					100.000	100.000		

Dự toán năm 2021									
Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyet		Giá trị thực hiện đến 31/12/2020	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2030	Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân					Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đó góp, ngu khác
Hệ thống thoát nước Tổ 5 - khối 2	2020 -2021	753.650				700.000		700.000	
Lắp đặt chậu hoa cảnh, trồng cây xanh các tuyến đường trên địa bàn phường	2020- 2021	249.545				125.000		125.000	
Hệ thống thoát nước khu dân cư khối Liêm Bình từ đường DT 629 đến cống thoát nước đường vào CCN	2020- 2021	567.765				500.000		500.000	
Đường BTXM khối Trung Lương từ đầu mối đập Lại Giang đến đầu ông Võ Hùng (loại B)	2020- 2021	1.926.740				1.500.000		1.500.000	
Sửa chữa, nâng cấp đường BTXM khối 2 từ đường Quang Trung đến nhà ông Trọng	2020- 2021	514.118				400.000		400.000	
Bê tông kênh muong nội đồng tuyến từ bờ đập Eo Bông đến nhà ông Trần Công Tâm, 300m	2020- 2021	262.117				250.000		250.000	
Bê tông kênh muong nội đồng tuyến từ lỗ cầu đến miếu Thanh Minh, 500m	2020- 2021	504.913				450.000		450.000	
Bê tông kênh muong nội đồng tuyến từ trạm bơm số 3 đến cầu mới, 400m	2020- 2021	366.022				350.000		350.000	
Sửa chữa UBND phường Bông Sơn; hạng mục: nhà quân sự, phòng họp, mái nhà làm việc; sửa chữa bàn ghế hội trường, các phòng làm việc, tường rào cổng ngõ	2021	500.000				300.000		300.000	
Xây dựng nhà làm việc UBND phường Bông Sơn	2021	23.000.000				8.000.000		8.000.000	
Xây dựng trạm y tế phường Bông Sơn	2021	5.000.000				1.000.000		1.000.000	
Xây dựng nhà văn hoá khu phố Liêm Bình	2021	800.000				300.000		300.000	
Xây dựng nhà văn hoá khu phố 4	2021	800.000				300.000		300.000	
Xây dựng nhà văn hoá khu phố Thiết Định Nam	2021	800.000				300.000		300.000	

Dự toán năm 2021									
Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2020	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2030	Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân					Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đó góp, nguồn khác
Xây dựng nhà văn hoá khu phố Phụ Đức	2021	800.000				300.000		300.000	
Hoa viên đường dọc kênh Lại Giang từ Xi phông đến ngã 3 đường Tăng Bạt Hổ	2021	1.000.000				400.000		400.000	
Hoa viên khu phố Phụ Đức	2021	500.000				200.000		200.000	
Lắp đặt lưới chắn rác kênh Lại Giang	2021	50.000				50.000		50.000	
Lắp đặt biển báo tải trọng các tuyến đường bê tông xi măng	2021	100.000				100.000		100.000	
Cải tạo hệ thống thoát nước đường Tăng Bạt Hổ	2021	100.000				100.000		100.000	
Lát đá Granit vỉa hè đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ cầu Liêm Bình đến giáp đường QL1A)	2021	3.201.000				1.600.000		800.000	800.000
Đèn hoa tuyến đường Biên Cương và đèn hoa công chào đường Nguyễn Trần, Trần Phú	2021	765.000				300.000		300.000	
Hệ thống điện ngầm khu dân cư đường Hai Bà Trưng, khu phố 5	2021	600.000				300.000		300.000	
Hệ thống nước sạch khu dân cư đường Hai Bà Trưng, khu phố 5	2021	400.000				200.000		200.000	
Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư đường Hai Bà Trưng (giai đoạn 2)	2021	1.500.000				1.000.000		1.000.000	
Hoa viên đường Hai Bà Trưng khu phố 5 (bên nhà ông Hạnh và nhà ông Tuấn	2021	500.000				200.000		200.000	
Nâng cấp nghĩa trang Liệt sĩ Bồng Sơn, hạng mục: Đóng giếng, lát gạch tezero vỉa hè	2021	300.000				150.000		150.000	

Dự toán năm 2021											
Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2020	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2020	Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân					Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp, trợ giúp khác		
Xây dựng cống chia nước trên địa bàn phường Bồng Sơn; hạng mục: Cổng thoát nước khu phố Thiết Định Bắc; nhà ông Huỳnh Ngọt, nhà ông Phạm Văn Sơn, đường vào khu kinh tế mới; muong thoát nước khu phố 5 nhà ông Lập - ông Ráng	2021	150.000				150.000		150.000			
Sửa chữa, nâng cấp, thâm tăng cường mặt đường các tuyến đường tỉnh (ĐT) và một số tuyến đường kết nối QL 1A (tuyến	2021	2.500.000				2.500.000		2.500.000			
Đường BTXM khối Thiết Định Nam tuyến từ công ty Nguyệt Anh đến nhà ông Trát Loại B	2021	120.000				120.000		120.000			
Đường BTXM KP Trung Lương tuyến từ nhà bà Hồng (đường Biên Cương) đến nhà bà Hiền; Hạng mục: Bê tông mặt 5,5m; hệ thống thoát nước	2021	750.000				400.000		400.000			
Mở rộng nút giao thông đường Nguyễn Trần - Hai Bà Trưng	2021	3.105.000				3.105.000		3.105.000			
Đường BTXM khu phố Thiết Định Bắc tuyến từ dốc ông Lữ đến đất ông Bàn, L = 478m Loại B	2021	478.000				200.000		200.000			
Cấp phối đường ven kênh Lại Giang từ cầu số 3 (cầu Bàu Đé) đến cầu số 4	2021	300.000				150.000		150.000			
Đường BTXM khu phố Liêm Bình từ đường Lê Lợi đến kênh Lại Giang (bó vỉa, lát gạch tezzero, trồng hoa Hồng lộc), L =	2021	500.000				300.000		300.000			
Bê tông kênh muong nội dòng tuyến từ ngã 3 chia nước từ cầu măng đến ao Trào, 650m	2021	650.000				292.000		292.000			

Chú chú: (1) Theo phân cấp của tỉnh